

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
NĂM 2016 CỦA DOANH NGHIỆP**

*Đã được Chủ tịch Tổng công ty phê duyệt tại Văn bản số 1664/VNPT VNP-NS  
ngày 25 tháng 3 năm 2016*

**I. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm trước**

**1.1. Khái quát về thị trường, tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2015:**

Kinh tế thế giới và trong nước năm 2015 có sự phục hồi tích cực hơn so với năm 2014, sự tác động tích cực từ nền kinh tế giới và tác động từ các chính sách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của Chính phủ từ cuối năm 2014. Việc này đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp viễn thông tạo đà tăng trưởng mạnh.

Thị trường viễn thông Việt Nam có nhiều biến chuyển lớn:

- Bộ TT&TT công bố đến tháng 11/2015, Việt Nam hiện có trên 120,6 triệu thuê bao di động, đạt 133 thuê bao/100 dân. Số thuê bao cố định là 6,7 triệu thuê bao, tương đương 7,4 thuê bao/100 dân; thuê bao băng rộng cố định hơn 7,3 triệu thuê bao, đạt tỷ lệ 8 thuê bao/100 dân. Tỷ lệ người dùng Internet đạt 52% dân số tương đương 47,3 triệu người.

- Về dịch vụ di động: Các nhà mạng đều có động thái gia tăng giá trị khuyến mại, triển khai nhiều gói cước cạnh tranh và những cam kết phục vụ khách hàng. Ngoài ra về công nghệ, các doanh nghiệp bắt đầu thử nghiệm triển khai dịch vụ 4G và triển khai mạnh dịch vụ M2M.

- Về dịch vụ băng rộng, truyền hình: Kết thúc năm 2015, Việt Nam đã hoàn thành mục tiêu kế hoạch từ 8 thuê bao băng rộng/100 dân. Tuy nhiên cạnh tranh giữa các nhà cung cấp dịch vụ vẫn diễn ra mạnh mẽ, đặc biệt tại các thành phố lớn và các nhà mạng lớn.

Trước tình hình đó, đa số các nhà mạng đều tập trung triển khai các dịch vụ/giải pháp Công nghệ thông tin, tích hợp đa dịch vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm thu hút khách hàng.

**1.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 06 tháng cuối năm 2015:**

- Tổng doanh thu 6 tháng cuối năm 2015 đạt 14.478 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế 6 tháng cuối năm 2015 đạt 326 tỷ đồng.
- Sản lượng thuê bao thực tăng đạt 4.654.524 thuê bao.

- Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh:

+ Hoàn thành và đưa vào khai thác 02 IDC tại Nam Thăng Long và Tân Thuận

+ Triển khai và đưa vào khai thác hệ thống cung cấp dịch vụ IVAN

+ Triển khai và hoàn thành 12/15 dự án đầu tư cấp bách phục vụ sản xuất kinh doanh của các đơn vị thuộc Tổng Công ty.

+ Tiếp nhận đưa vào khai thác hệ thống cung cấp máy chủ Ảo

+ Triển khai công tác đầu tư xây dựng Trung tâm Công nghệ cao Bưu chính Viễn thông (hoàn thành xây thô đến tầng 13)

## **II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2016:**

### **2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh**

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính: 8.045.091 thuê bao.

- Kế hoạch về lợi nhuận: 1.283 tỷ đồng, trong đó doanh thu: 43.194 tỷ đồng.

- Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm:

+ Đẩy mạnh phát triển các dịch vụ mới, các giải pháp công nghệ thông tin.

+ Triển khai các chương trình trọng tâm, trọng điểm về sản xuất kinh doanh ở các vùng miền đặc thù, các địa bàn có doanh thu cao.

+ Đẩy mạnh công tác quản lý chất lượng phục vụ, cải tiến các qui định, qui trình, chính sách phục vụ công tác SXKD.

### **2.2. Kế hoạch đầu tư phát triển**

Năm 2016 Tổng Công ty đăng ký và đang trình Tập đoàn phê duyệt danh mục đầu tư với tổng số vốn đầu tư 751 tỷ đồng. Trong đó:

+ Vốn đăng ký năm 2016 cho các dự án chuyển tiếp là: 421 tỷ đồng

+ Vốn đăng ký năm 2016 cho các dự án mới là: 330 tỷ đồng.

## **III. Các giải pháp thực hiện:**

1. Ổn định bộ máy kinh doanh, hướng tới xây dựng đội ngũ kinh doanh, kênh bán hàng chuyên nghiệp, hiệu quả.

2. Triển khai các hoạt động nhằm tái khẳng định thương hiệu dịch vụ trên thị trường, ổn định thị phần đối với các dịch vụ truyền thống.

3. Tập trung phát triển bền vững thuê bao theo các phân khúc khách hàng.

4. Tận dụng trên thế mạnh hiện có về mặt hạ tầng, dịch vụ viễn thông để đẩy mạnh, phát triển rộng các nhóm sản phẩm CNTT, sản phẩm CNTT lai ghép, Thương mại điện tử và dịch vụ quảng cáo doanh nghiệp để phù hợp với xu hướng và nhu cầu tiêu dùng của các doanh nghiệp.